

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020 - 2025

Thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg, ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Đảm bảo cho mọi trẻ em trên địa bàn thành phố được bảo vệ trước các nguy cơ bị bạo lực, xâm hại. Từng bước hạn chế, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại, tạo môi trường an toàn, lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Phấn đấu 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

b) Phấn đấu 100% cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cộng tác viên, tình nguyện viên được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em; dịch vụ bảo vệ trẻ em, đặc biệt là dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường hợp khẩn cấp được xây dựng và củng cố ở các cấp.

c) Phấn đấu 100% cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm về phòng ngừa bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em trong cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời khi phát hiện trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

d) 100% cơ sở y tế cấp xã, cấp huyện được tăng cường năng lực y tế, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

đ) 100% cán bộ ngành công an làm công tác điều tra các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được nâng cao năng lực thực hiện hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em; xây dựng thí điểm Phòng điều tra thân thiện với trẻ em hoặc phòng lấy lời khai thân thiện với trẻ em tại Cơ quan điều tra Công an cấp thành phố.

e) Phấn đấu 100% cán bộ làm công tác quản lý du lịch, cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông các cấp và hướng dẫn viên du lịch, lễ tân khách sạn được tuyên truyền, tập huấn tăng cường năng lực về bảo vệ trẻ em.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội, trẻ em và cha mẹ trẻ em:

a) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tiếp tục đẩy mạnh vận động xã hội về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, tạo lập môi trường sống an toàn cho trẻ em:

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức các chiến dịch truyền thông hướng đến các đối tượng là trẻ em và người chăm sóc trẻ em; đa dạng hóa các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi thái độ, hình thành những hành vi tích cực của cộng đồng trong bảo vệ trẻ em.

- Tăng cường tổ chức đối thoại, diễn đàn về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em để phát huy quyền tham gia của trẻ em trong phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Tuyên truyền các kênh tiếp nhận, giải đáp thông tin bao gồm: Tổng đài điện thoại bảo vệ trẻ em (số 111), đường dây tư vấn số 18006605, khuyến khích mọi người dân kết nối và cung cấp thông tin trong các trường hợp cần thiết.

b) Hướng dẫn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em để thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi, quan niệm trong bảo vệ trẻ em:

- Triển khai Chương trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ, cung cấp các kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; cải thiện giao tiếp giữa cha mẹ, người chăm sóc trẻ em với trẻ em; giúp trẻ em phát triển các hành vi xã hội, cảm xúc lành mạnh.

- Phát triển và từng bước triển khai các chương trình, kỹ năng nuôi dạy con tích cực, phù hợp với lứa tuổi, bao gồm: Các chương trình kỹ năng làm cha mẹ nói chung cho tất cả các gia đình, các chương trình kỹ năng làm cha mẹ hướng tới gia đình có trẻ em được xác định là có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại.

c) Nghiên cứu, xây dựng các chương trình, sản phẩm, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và giáo dục về quyền, bốn phận trẻ em, bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

2. Phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại trong các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội:

a) Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức tại các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em về nhận diện, phát hiện, thông

báo, tố giác hành vi xâm hại; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em.

b) Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực, bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào kế hoạch giáo dục trong nhà trường, các cơ sở bảo trợ xã hội có nuôi dưỡng trẻ em; thực hiện các biện pháp giáo dục tích cực, không bạo lực, xâm hại trẻ em.

c) Rà soát, nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động của các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em:

- Xây dựng chương trình đào tạo về phương pháp, bộ công cụ kỹ luật tích cực; lồng ghép nội dung đào tạo kỹ luật tích cực vào chương trình đào tạo giáo viên tại các trường hoặc khoa sư phạm, các chương trình phát triển chuyên môn cho các nhà quản lý, giáo viên.

- Tập huấn cho cán bộ, giáo viên, người chăm sóc trẻ về kiến thức pháp luật, kỹ năng, phương pháp xử lý tình huống, đạo đức nghề nghiệp, lòng yêu nghề, sự gương mẫu trong việc phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Các cơ sở giáo dục thường xuyên tổ chức các hoạt động theo chủ đề về việc xây dựng trường học, lớp học tích cực và quản lý hiệu quả hành vi của học sinh bằng các phương pháp kỹ luật tích cực.

- Lồng ghép việc tuân thủ Bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục và áp dụng hiệu quả phương pháp quản lý lớp học tích cực vào đánh giá hiệu quả hoạt động của các nhà quản lý, giáo viên.

d) Hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em:

- Thiết lập các cơ chế bảo mật để tiếp cận và thân thiện với trẻ em để trẻ em có thể thông tin các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục ở các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em (phòng chat, hộp thư để gửi tin nhắn bảo mật, đầu mối báo cáo trong trường học, cơ sở bảo trợ, phòng tư vấn, nhân viên tư vấn, đường dây nóng ...).

- Xây dựng các quy trình và thiết lập cơ chế bảo vệ trẻ em trong cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em để tiếp nhận và ứng phó với các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được phát hiện, báo cáo, bao gồm cả cơ chế chuyển tuyến tới cơ sở dịch vụ, cơ quan tư pháp bảo vệ trẻ em, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ nuôi dưỡng trẻ em.

- Thúc đẩy triển khai các hoạt động hỗ trợ tâm lý, tham vấn học đường và các hoạt động công tác xã hội bảo vệ trẻ em trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

3. Phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng và qua đường du lịch:

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức và trách nhiệm về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; triển khai các giải

pháp kỹ thuật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, ngăn chặn các trang web, các chương trình, quảng cáo, trò chơi ... có tính chất bạo lực, khiêu dâm.

b) Nâng cao năng lực về phòng, chống xâm hại trẻ em cho các đối tượng thường xuyên tiếp xúc trực tiếp với khách du lịch (nhân viên lễ tân, nhân viên buồng, phòng, hướng dẫn viên du lịch...) nhằm nâng cao cảnh giác, ngăn chặn hành vi phạm tội, kịp thời phát hiện, tố giác các hành vi nghi liên quan đến xâm hại trẻ em tới các cơ quan chức năng; phát huy vai trò của các Trung tâm thông tin du lịch, các đường dây nóng, kịp thời xử lý thông tin khi có trẻ em bị xâm hại từ khách du lịch hoặc qua đường du lịch.

c) Tổ chức tập huấn cho các cơ quan truyền thông, báo chí, phóng viên... về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, chú ý truyền tải các gương điển hình bảo vệ trẻ em và các mô hình hiệu quả về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

d) Có biện pháp theo dõi, kiểm soát chặt chẽ các đối tượng là người nước ngoài đã từng có hành vi xâm hại trẻ em khi nhập cảnh vào thành phố để du lịch hoặc làm việc, kịp thời có biện pháp ngăn chặn hành vi xâm hại trẻ em.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động về báo chí, xuất bản, thông tin trên Internet và các điểm kinh doanh dịch vụ Internet cho trẻ em; các hoạt động kinh doanh nhạy cảm như nhà hàng, quán karaoke, nhà nghỉ, khách sạn, quán bar...nhằm phát hiện và ngăn chặn các hành vi xâm hại trẻ em.

4. Rà soát, cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em:

a) Nâng cao năng lực, cải thiện chất lượng và khả năng tiếp cận dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục:

- Thiết lập các kênh thông tin để chuyển tuyến các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục đối với trẻ em được thông tin, thông báo, tố cáo; triển khai các biện pháp hỗ trợ khẩn cấp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Tăng cường hoạt động kết nối, chia sẻ thông tin giữa cơ quan Công an và cơ quan Lao động Thương binh và Xã hội các cấp.

- Kết hợp các hình thức thông tin, thông báo, tố cáo qua điện thoại, tin nhắn, văn bản; báo cáo và quản lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Nâng cao chất lượng và cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ tư vấn, tham vấn, trị liệu tâm lý, phục hồi chức năng xã hội cho trẻ em nhằm giảm thiểu các triệu chứng chấn thương và hậu quả tiêu cực về tâm lý, tình cảm cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- củng cố, tăng cường năng lực bảo vệ trẻ em cho các trung tâm, đơn vị cung cấp dịch vụ công tác xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em chuyên biệt, đặc biệt năng lực ứng phó, kết nối khẩn cấp đối với trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức các lớp đào tạo về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ báo cáo viên cấp thành phố, cấp huyện để sau khi hoàn thành chương trình đào tạo những cán bộ này có đủ năng lực đào tạo cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em cấp cơ sở.

- Tiếp tục triển khai công tác tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ ngành Lao động Thương binh và Xã hội về xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; tập huấn về bảo vệ trẻ em cho cán bộ các cấp của Đoàn Thanh niên, Hội Bảo vệ quyền trẻ em, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức tham gia vào mạng lưới cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

b) Nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em:

- Tổ chức các hội thảo chia sẻ thông tin về tình trạng bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; kinh nghiệm về xây dựng và thực hiện chiến lược bảo vệ trẻ em, trong đó trọng tâm là phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

- Tổ chức các chuyến khảo sát học tập kinh nghiệm về xây dựng hệ thống bảo vệ trẻ em ba cấp độ và các mô hình bảo vệ trẻ em có hiệu quả, bảo vệ trẻ em khỏi bị bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em dưới mọi hình thức.

5. Tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh, phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp của ngành Y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại:

a) Lồng ghép hoạt động phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em vào hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn, hỗ trợ tâm lý trong bệnh viện:

- Đẩy mạnh việc lồng ghép các nội dung về phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong hoạt động tư vấn, hỗ trợ tâm lý tại các phòng khám, điều trị hoặc điểm công tác xã hội trong bệnh viện.

- Xây dựng tài liệu thông tin, giáo dục và truyền thông về bảo vệ trẻ em, nuôi dạy con tích cực mà nhân viên y tế có thể sử dụng khi tư vấn, làm việc cho cha mẹ trong các hoạt động tăng cường sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

b) Xây dựng quy trình tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh và tăng cường năng lực của nhân viên y tế về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em:

- Xây dựng quy trình khám bệnh, chữa bệnh, sàng lọc, tư vấn, chăm sóc y tế, thống kê, báo cáo đối với trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, nhất là trẻ em bị xâm hại tình dục.

- Thiết lập gói dịch vụ y tế thiết yếu cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục: khám sàng lọc, tư vấn, chăm sóc phục hồi chức năng và trị liệu, giám định pháp y.

- Hình thành các quy định và yêu cầu các cơ sở y tế phát hiện và thông báo kịp thời các trường hợp trẻ em có dấu hiệu bị bạo lực, xâm hại tình dục thông qua hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hàng ngày.

- Tổ chức tập huấn về xác định, ứng phó bạo lực, xâm hại tình dục đối với trẻ em cho nhân viên y tế ở các cấp khác nhau; tập huấn nâng cao năng lực cho giám định viên pháp y về thực hiện khám nghiệm pháp y đối với trẻ em là nạn nhân của xâm hại tình dục.

c) Cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế kịp thời, chất lượng cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục:

- Hướng dẫn về cung cấp dịch vụ y tế cho nạn nhân của bạo lực và xâm hại tình dục trong các cơ sở y tế.

- Xây dựng và triển khai gói dịch vụ y tế thiết yếu cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục, bao gồm: đánh giá và kiểm tra y tế, sàng lọc, chăm sóc điều trị, phục hồi chức năng như dự phòng sau phơi nhiễm HIV, dự phòng tránh thai, đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin cho trẻ em là nạn nhân bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Tăng cường khả năng tiếp cận, chất lượng tư vấn và hỗ trợ tâm lý cho trẻ em bị xâm hại tại các phòng, điểm công tác xã hội trong bệnh viện để hỗ trợ trẻ em phục hồi sau khi bị xâm hại.

6. Tăng cường hệ thống điều tra thân thiện với trẻ em:

a) Thí điểm kết nối các biện pháp điều tra thân thiện với cung cấp dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại, người làm chứng:

- Xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành trong quá trình điều tra và cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em, xác định rõ vai trò, nhiệm vụ của cán bộ trong các ngành Công an, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp...

- Thí điểm thành lập Nhóm điều tra thân thiện liên ngành xuống hiện trường khi tiếp nhận thông tin, thông báo, tố cáo vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, bao gồm: cán bộ điều tra làm nòng cốt, cán bộ y tế, cán bộ công tác xã hội của ngành Lao động Thương binh và Xã hội, cán bộ trợ giúp pháp lý của ngành Tư pháp để phối hợp áp dụng các biện pháp nghiệp vụ điều tra và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, hỗ trợ tâm lý, kết nối dịch vụ bảo vệ trẻ em cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục.

b) Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác điều tra thân thiện với trẻ em:

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em, trên cơ sở tài liệu của Trung ương và thực tế hoạt động điều tra trên địa bàn thành phố, bao gồm: các thủ tục thực hiện lấy lời khai hiệu quả và phù hợp với nạn nhân là trẻ em, tiêu chuẩn về bố trí phòng lấy lời khai thân thiện với trẻ em, thủ tục điều tra, chuyên tuyến thân thiện với trẻ em, cung cấp các dịch vụ chăm sóc, bảo vệ trẻ em, hỗ trợ pháp lý cho trẻ em trong quá trình điều tra.

- Tập huấn về kỹ năng chuyên môn trong việc xử lý các vụ việc có nạn nhân là trẻ em; lồng ghép tập huấn về xử lý các vụ việc có nạn nhân là trẻ em vào chương trình đào tạo cho cán bộ công an mới vào nghề.

- Phân công cán bộ điều tra chuyên môn để xử lý các vụ án hình sự có trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho các cán bộ này về kỹ thuật điều tra và lấy lời khai thân thiện với trẻ em.

- Xây dựng tài liệu đào tạo, tập huấn và tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ tham gia vào các hoạt động điều tra thân thiện của ngành Công an và các ngành có liên quan.

c) Phát triển Mô hình Phòng điều tra thân thiện với trẻ em hoặc Phòng lấy lời khai thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên:

Xây dựng Mô hình Phòng điều tra thân thiện hoặc Phòng lấy lời khai thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên cấp thành phố, trang bị các thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động điều tra và đảm bảo không gây tổn hại đến tâm lý, tình cảm của trẻ em và người chưa thành niên là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục; nghiên cứu, mở rộng Mô hình này ở cấp quận, huyện.

7) Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa các cơ quan, tổ chức liên quan, có sự tham gia của nhân viên bưu điện, bưu tá xã và các đoàn viên, hội viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Hội Nông dân thành phố, Hội Liên hiệp Thanh niên thành phố, Hội Sinh viên thành phố, Hội Chữ thập đỏ thành phố, Hội Bảo vệ quyền trẻ em thành phố và các tổ chức xã hội liên quan:

a) Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cán bộ các cấp của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Chữ thập đỏ, Hội Bảo vệ quyền trẻ em, nhân viên bưu điện, bưu tá xã ...và các tổ chức tham gia vào mạng lưới bảo vệ trẻ em, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

b) Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa cơ quan Lao động Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức liên quan:

Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành trong ứng phó với các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được thông tin, thông báo, tố cáo, đặc biệt là việc phối hợp giữa các ngành: Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, Công an, Giáo dục và Đào tạo. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cán bộ trong các ngành: Công an, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp Đảng, chính quyền địa phương về công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; đẩy mạnh công tác hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục.

2. Tiếp tục triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn cung

cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; khuyến khích khu vực tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

3. Phát triển dịch vụ bảo vệ trẻ em trên các lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục và tư pháp; chú trọng cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại gia đình, cơ sở giáo dục và cơ sở y tế, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em các cấp; ứng dụng công nghệ thông tin để kết nối với tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111), đường dây tư vấn 10886605; duy trì và nâng cao hiệu quả cơ chế thông tin, báo cáo ở các cấp về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm ngân sách của thành phố; ngân sách của các quận, huyện và huy động từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận, huyện lập dự toán chi hàng năm bảo đảm các hoạt động của Kế hoạch, gắn kết với các chương trình, dự án liên quan trình cấp có thẩm quyền quyết định.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Sở Lao động Thương binh và Xã hội:** Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện các nội dung tại các Mục 1, 4, 7 Phần II của Kế hoạch này; thực hiện các giải pháp phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tại các cơ sở bảo trợ xã hội và các nội dung liên quan của Mục 2 Phần II của Kế hoạch.

2. **Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng kế hoạch và thực hiện các nội dung về phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tại các cơ sở giáo dục.

3. **Sở Y tế:** Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện các nội dung tại Mục 5, Phần II của Kế hoạch.

4. **Công an thành phố:** Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện các nội dung tại Mục 6 và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan tại Mục 3, Phần II của Kế hoạch.

5. **Sở Văn hóa và Thể thao:** Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện triển khai cung cấp các dịch vụ đảm bảo quyền vui chơi cho trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia hoạt động văn hóa, thể thao an toàn, lành mạnh, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của trẻ em; lồng ghép nội dung về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc trong giáo dục đời sống gia đình.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện các biện pháp nhằm bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và các nhiệm vụ liên quan tại Mục 3, Phần II của Kế hoạch; chỉ đạo tăng cường tuyên truyền phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn tăng cường năng lực về bảo vệ trẻ em cho cán bộ các cấp thuộc ngành; phối hợp với các Sở, ngành liên quan xuất bản các tài liệu liên quan đến phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

7. Sở Du lịch: Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống xâm hại trẻ em qua con đường du lịch và các nhiệm vụ liên quan tại Mục 3, Phần II của Kế hoạch. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động truyền thông tập huấn tăng cường năng lực về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ quản lý về du lịch cấp thành phố, cấp huyện và đội ngũ hướng dẫn viên du lịch, lễ tân khách sạn thuộc quản lý của Ngành.

8. Sở Ngoại vụ: Phối hợp với các Sở, ngành liên quan vận động nguồn hỗ trợ từ các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn thành phố. Phối hợp với các cơ quan chức năng theo dõi, kịp thời cảnh báo về các trường hợp khách là người nước ngoài nhập cảnh vào thành phố đã từng có hành vi xâm hại trẻ em.

9. Sở Tài chính: Hàng năm trên cơ sở dự toán của các Sở, ban, ngành, địa phương, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố, Hội Nông dân thành phố, Hội Cựu chiến binh thành phố và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận, Hội Bảo vệ quyền trẻ em thành phố và các hội, đoàn thể liên quan: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tham gia tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác theo dõi, giám sát, phản biện xã hội trong việc đảm bảo thực hiện quyền trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên, hội viên trong tổ chức và cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức về phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em.

11. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Xây dựng kế hoạch triển khai tại địa phương, chú trọng việc triển khai, xây dựng mạng lưới dịch vụ, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ hoặc bị bạo lực, xâm hại tiếp cận dịch vụ về bảo vệ trẻ em.

- Huy động và bố trí nguồn lực để thực hiện Kế hoạch tại địa phương; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan tại địa phương.

- Theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát và báo cáo đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn quản lý theo yêu cầu.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này theo yêu cầu của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Căn cứ vào Kế hoạch này, các Sở, ngành, đoàn thể thành phố có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện báo cáo tình hình triển khai thực hiện, gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, bổ khuyết, điều chỉnh đảm bảo phù hợp, khả thi và đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH, Cục TE;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện;
- CPVP;
- Các Phòng: VX, TH;
- CV: LĐ;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Nam